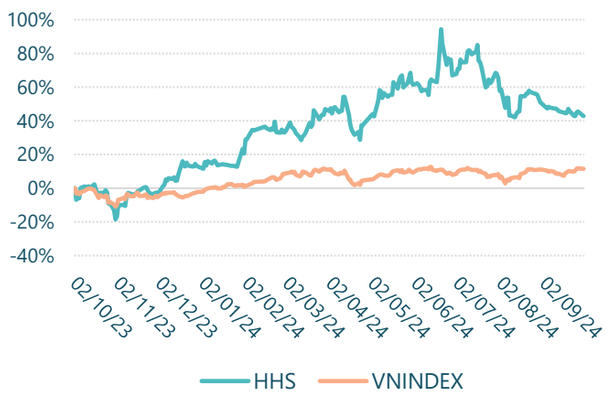
CTCP Đầu tư dịch vụ Hoàng Huy (HSX: HHS)

FireAnt

Ngày 30/09/2024	8,590 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-5.6%	**-16.5%**	**-3.2%**

Sàn giao dịch	HSX
Khoảng giá 52 tuần	4,906 - 11,698
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	2,982
Số lượng CPLH (CP)	347,160,713
KLGD BQ 20 phiên (CP)	1,144,280
Sở hữu nước ngoài	5.0%
Beta	1.75
EPS	1,337
P/E	6.4

Tỷ suất lợi nhuận



Doanh thu thuần

Q3/24

124

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 20.0 | 19.5%

YoY: ▼38.0 | -23.3%

Nợ/VCSH

Q3/24

12.4%

YoY: +/-▲ 3.4%

LN gộp

Q3/24

15.7

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 7.05 | 81.9%

YoY: ▼4.60 | -22.5%

ROE (TTM)

Q3/24

10.2%

YoY: +/-▼ 0.3%

LN trước thuế

Q3/24

44.7

tỷ VNĐ

QoQ: ▼65.3 | -59.4%

YoY: ▼9.90 | -18.2%

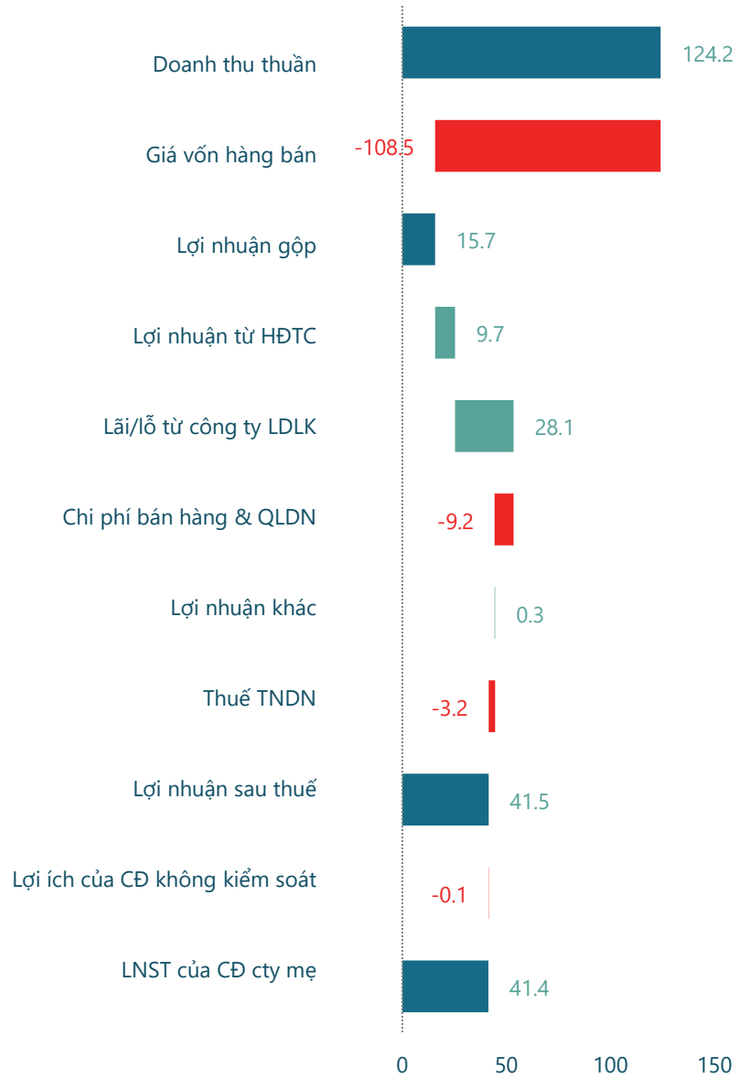
ROA (TTM)

Q3/24

9.4%

YoY: +/-▼ 0.3%

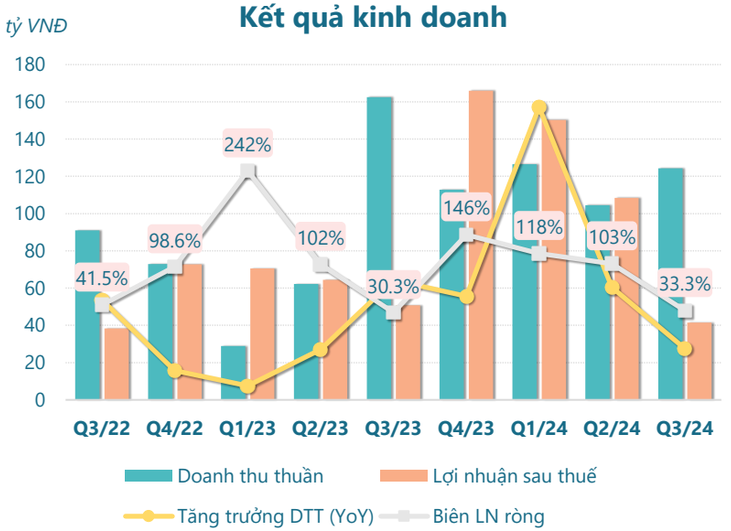
Kết quả kinh doanh Q3/24



CTCP Đầu tư dịch vụ Hoàng Huy (HSX: HHS)

FireAnt

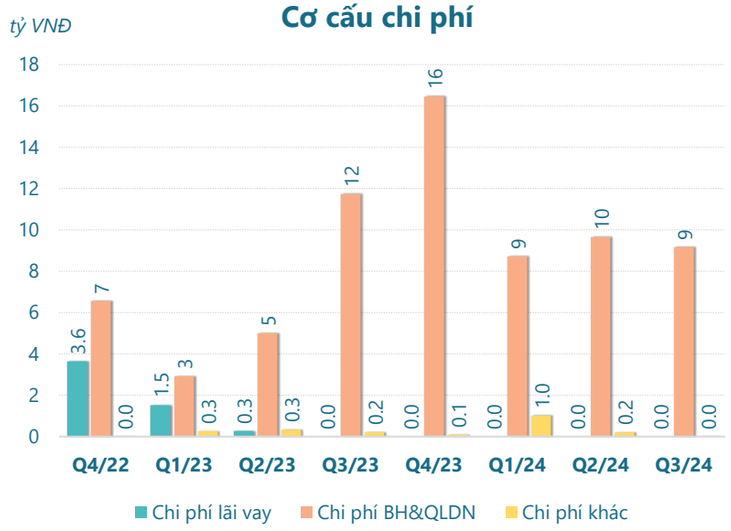
Kết quả kinh doanh



Tại quý III năm 2024, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh ghi nhận **lãi 44.36 tỷ đồng**, giảm đi 57.1% so với kỳ trước và thấp hơn 17.2% so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận từ hoạt động tài chính **lãi 9.67 tỷ đồng**, tăng thêm 141% so với kỳ trước và thấp hơn 94.7% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận khác **lãi 0.30 tỷ đồng**, giảm đi 95.7% so với kỳ trước và thấp hơn 69.7% so với cùng kỳ năm trước.

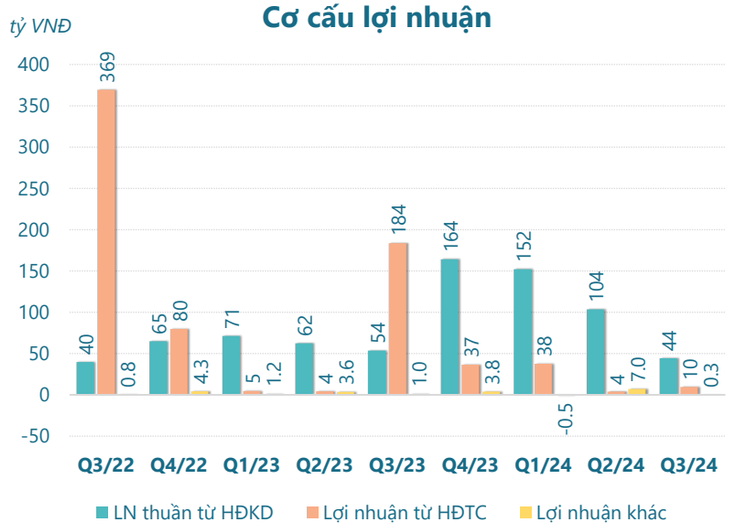
Cơ cấu chi phí



Kết quả kinh doanh của **HHS** quý III năm 2024, doanh thu thuần đạt **124.2 tỷ đồng** giảm đi **23.5%** so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 41.50 tỷ đồng**, **giảm sút 18.3%** so với cùng kỳ năm trước.

Lũy kế 9 tháng đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt **355.0 tỷ đồng** cao hơn 39.8% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 300.0 tỷ đồng** cao hơn 61.3% so với cùng kỳ năm trước.

Cơ cấu lợi nhuận



Tại quý III, chi phí lãi vay bằng **0.00 tỷ đồng** không đổi so với kỳ trước và bằng so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp bằng **9.16 tỷ đồng** giảm đi 5.18% so với kỳ trước và thấp hơn 21.9% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí khác bằng **0.00 tỷ đồng** giảm đi 100.0% so với kỳ trước và thấp hơn 100.0% so với cùng kỳ năm trước.

CTCP Đầu tư dịch vụ Hoàng Huy (HSX: HHS)

FireAnt

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q2/24	Thay đổi QoQ	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**124**	**104**	**19.5%**	**162**	**-23.3%**	**355**	**254**	**40.0%**
Giá vốn hàng bán	108	95.8	13.3%	142	-23.6%	327	216	51.2%
Lợi nhuận gộp	15.7	8.65	81.9%	20.3	-22.5%	28.7	37.7	-24.0%
Doanh thu HĐTC	9.67	8.75	10.5%	184	-94.7%	56.2	195	-71.2%
Chi phí TC	0	4.74	-100%	0.00		4.74	2.64	79.3%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0.00		0	1.80	-100%
LN trong công ty LKLD	**28.1**	**101**	**-72.2%**	**-139**	**120%**	**247**	**-23.4**	**1156%**
Chi phí bán hàng	6.42	6.86	-6.4%	9.68	-33.7%	19.8	12.2	61.6%
Chi phí QLDN	**2.74**	**2.80**	**-2.1%**	**2.06**	**33.1%**	**7.77**	**7.43**	**4.6%**
LN thuần từ HĐKD	44.4	104	-57.3%	53.6	-17.2%	300	187	60.2%
Lợi nhuận khác	**0.30**	**6.96**	**-95.7%**	**0.99**	**-69.5%**	**6.77**	**5.82**	**16.5%**
LN trước thuế	44.7	110	-59.4%	54.6	-18.2%	307	193	58.9%
Lợi nhuận sau thuế	**41.5**	**108**	**-61.6%**	**50.8**	**-18.3%**	**300**	**186**	**61.5%**
LNST của CĐ cty mẹ	**41.4**	**108**	**-61.7%**	**49.2**	**-15.9%**	**299**	**183**	**63.4%**

